

Số: **1600**QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **18** tháng **7** năm **2011**

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy định về quản lý
sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án
do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 218/2010/TT-BTC ngày 29/12/2010 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BNN-KHCN ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Giao nhiệm vụ quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

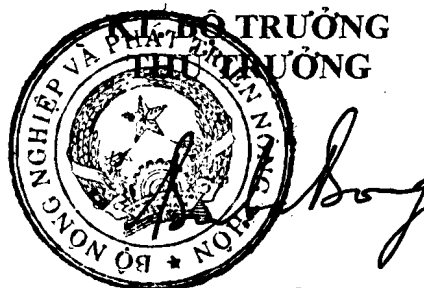
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHCN.



Bùi Bá Bổng

QUY ĐỊNH

**Về quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của các dự án do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1600/QĐ-BNN-KHCN ngày 18 tháng 7
năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- Quy định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

- Quy định này áp dụng đối với các Chủ đầu tư dự án, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan khi thực hiện đánh giá tác động môi trường.

Chương II

QUY ĐỊNH THU VÀ CHI

Điều 2. Mức thu:

Mức thu phí thẩm định thực hiện theo quy định tại Phụ lục của Thông tư số 218/2010/TT-BTC ngày 29/12/2010 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 3. Nội dung chi:

1. Nội dung chi cho công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện theo quy định tại Thông tư 218/2010/TT-BTC, cụ thể như sau:

a) Hợp Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, mức chi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường và các văn bản thay thế khác.

b) Chi viết bài nhận xét thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mức chi nhận xét đánh giá của phản biện họp hội đồng nghiệm thu dự án, đề án quy định tại Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày

30/3/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên Môi trường hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường và các văn bản thay thế khác.

c) Mua văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, pho tô và chuyển phát nhanh tài liệu phục vụ công tác thẩm định;

d) Công tác phí (chi phí đi lại, tiền thuê chỗ ở, tiền lưu trú) của Hội đồng thẩm định và cá nhân có liên quan đến việc khảo sát, đánh giá hiện trường dự án và họp Hội đồng đánh giá tác động môi trường;

đ) Phí hội nghị, hội thảo, khảo sát thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;

e) Chi sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho thực hiện thu phí; chi thuê phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thẩm định trong điều kiện không có hoặc không đủ để phục vụ công tác thẩm định;

g) Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu;

h) Chi mua sắm máy móc, thiết bị chuyên ngành sử dụng tại hiện trường phục vụ công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;

i) Chi phụ cấp, khen thưởng và phúc lợi cho cán bộ, nhân viên trực tiếp thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí trong đơn vị theo nguyên tắc bình quân một năm, một người tối đa không quá 3 (ba) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và tối đa bằng 2 (hai) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn hoặc bằng năm trước;

k) Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Bộ) có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 10% (mười phần trăm) trên tổng số tiền phí thực thu được theo quy định hiện hành.

Điều 4. Phân công trách nhiệm:

1. *Chủ đầu tư:* Có trách nhiệm nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường về tài khoản của Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Điều 2 của Quy định này. Thời gian nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường là từ thời điểm nộp hồ sơ yêu cầu thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đến trước khi tổ chức họp Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. *Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường:*

- Có trách nhiệm lập dự toán chi cho công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án và tổng hợp quyết toán công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường năm trình Bộ phê duyệt và chuyển xuống Văn phòng Bộ để tạm ứng kinh phí thực hiện.

- Kết thúc thời gian thẩm định, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường hoàn tất chứng từ để thanh toán ở Văn phòng Bộ.

3. Vụ Tài chính:

Chịu trách nhiệm phê duyệt dự toán, thẩm tra và quyết toán việc sử dụng phí thẩm định theo đúng quy định tại Thông tư số 218/2010/TT-BTC ngày 29/12/2010 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

4. Văn phòng Bộ:

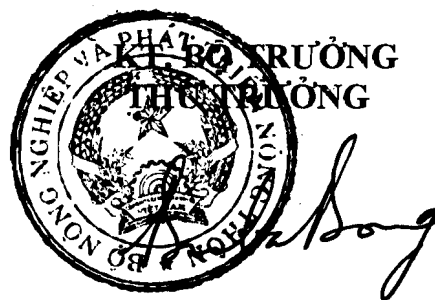
- Có trách nhiệm chi tạm ứng và thanh quyết toán phí thẩm định theo các dự án được duyệt.

- Có trách nhiệm lập sổ kế toán theo dõi nguồn thu, đáp ứng yêu cầu chi cho công tác thẩm định; báo cáo quyết toán nguồn kinh phí này theo chế độ kế toán hiện hành. Văn phòng Bộ sử dụng bộ máy kế toán hiện có để quản lý nguồn phí thẩm định nộp về và được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo chế độ hiện hành. Nguồn kinh phí trả phụ cấp kiêm nhiệm được lấy trong nguồn kinh phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Căn cứ Quy định này, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện có những nội dung chưa phù hợp, các đơn vị phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để sửa đổi điều chỉnh kịp thời đảm bảo đúng quy định của Nhà nước./.



Bùi Bá Bông